



Contact Methods
Mob: (86)18668768846
Tel: (86) 577 68668118
Wechat: zigpac123
Skype: bruce.chan1999
E-mail: bruce@zigpac.com
Whatsapp: +86-18668768846
Telegram: @Zigpacstickers

Company Info
Name: Wenzhou Zigpac Industry Limited
Address: No. 148-152, Building C, Jiangbin
Commercial and Residential Building, Longgang
City, Wenzhou City, Zhejiang 325802, China



YOUR CUSTOM PRINTING & PACKAGING PARTNER FOR SMALL AND MEDIUM BUSINESSES



Details

Trả lời nhanh: Đo toàn bộ khối sách, tức là mọi tờ giấy cùng hai bìa và mọi miếng chèn (nếu có). Cộng thêm khoảng 2–3 mm làm khoảng dư lật trang, rồi làm tròn lên đường kính gáy xoắn nhựa tiêu chuẩn tiếp theo. Sau đó đục lỗ với bước 4:1 (bốn lỗ trên mỗi inch, tâm đến tâm 6,35 mm), là bước tiêu chuẩn cho gáy xoắn nhựa từ 6 mm đến 50 mm. Định lượng giấy và loại bìa ảnh hưởng đến kết quả nhiều như số trang.

Nếu bạn đang tìm cách chọn kích cỡ gáy xoắn cho đơn hàng sổ tay có thương hiệu, rủi ro rất dễ nêu. Gáy nhỏ hơn một cỡ khiến các trang bị kéo lê, rách tại lỗ và không gấp ngược được. Gáy lớn hơn hai cỡ khiến khối sách bị lắc lư và vướng vào túi. Cả hai vấn đề đều không hiện ra trên bản thử trên màn hình. Chúng chỉ lộ ra khi hàng nghìn cuốn sổ đã hoàn thiện nằm trong thùng và không thể đóng gáy lại nếu không làm hỏng các tờ đã đục lỗ.

Rủi ro là có thật. Doanh số của các nhà phân phối sản phẩm khuyến mại tại Hoa Kỳ đạt \$26,8 tỷ trong năm 2024, theo [Ước tính khối lượng bán hàng 2024 của PPAI](#)^[1]. Sổ tay cạnh tranh với ngân sách đó vì người ta dùng chúng mỗi ngày. Khi gáy hỏng, việc sử dụng hàng ngày ấy biến thành sự khó chịu hằng ngày khi logo của bạn nằm trên bìa.

Người dùng mô tả lỗi này rất rõ ràng. Một người dùng sổ tay viết rằng gáy đơn “đôi khi chúng tự tuột ra khỏi sổ khi sử dụng, từ phía dưới hoặc phía trên” ([thảo luận trên r/notebooks](#)^[2]). Các cuộn bị nhồi quá nhiều tạo lực căng liên tục lên hai đầu đã ép gấp, và lực căng đó là nguyên nhân phổ biến khiến gáy bung ra. Hướng dẫn này chỉ cách xác định kích cỡ gáy từ các thông số đo được, để sổ lật trang tự do, nằm phẳng và giữ được các trang.

Mục lục

- [1. “Kích cỡ gáy” thực sự có nghĩa là gì](#)
- [2. Cách chọn kích cỡ đóng gáy qua năm phép đo](#)
- [3. Định lượng giấy thay đổi khả năng chứa độ dày của gáy xoắn như thế nào](#)
- [4. Bìa và miếng chèn: những milimét dễ bị bỏ qua](#)
- [5. Đường kính gáy xoắn nhựa theo số tờ: bảng tham chiếu](#)
- [6. Giải thích về bước lỗ đóng gáy xoắn](#)
- [7. Quá chặt, vừa đúng, quá lỏng: các vấn đề về độ vừa vặn biểu hiện ra sao](#)
- [8. Hỏi đáp](#)
- [9. Các điểm chính cần nhớ](#)

“Kích cỡ gáy” thực sự có nghĩa là gì

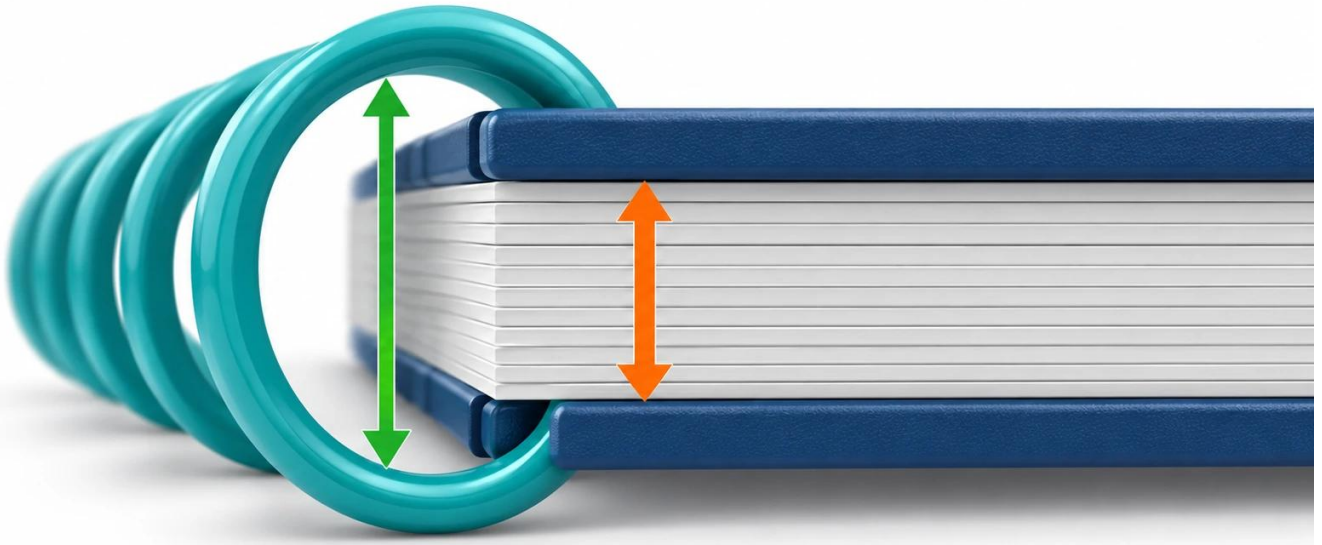
Một gáy xoắn nhựa được xác định bằng hai con số, và người mua thường chỉ nhắc đến một trong hai.

Đường kính là đường kính trong (ID) của gáy xoắn, tính bằng milimét. Các kích cỡ gáy xoắn nhựa phổ biến nằm trong khoảng từ 6 mm đến 50 mm. Kích cỡ thường dùng cho sổ tay nằm giữa 8 mm và 25 mm. ID phải lớn hơn khối sách chứ không được bằng, vì mỗi tờ phải chuyển động quanh phía trong

của gáy khi bạn lật trang.

Bước lỗ là khoảng cách lỗ dọc theo mép đóng gáy, được ghi bằng số lỗ trên mỗi inch. Gáy xoắn nhựa thường được đục ở tỷ lệ 4:1. Một số đơn vị đóng sách cũng cung cấp tỷ lệ 5:1 cho sách mỏng. Khoảng cách đây của gáy phải khớp chính xác với dụng cụ đục lỗ.

Yếu tố thứ ba là đơn vị đếm. Các bảng kích cỡ gáy đếm tờ, không phải trang. 1 tờ tương đương 2 trang, nên một cuốn sổ “120 trang” có 60 tờ. Nhầm lẫn giữa hai đơn vị này là cách nhanh nhất để đặt gáy lớn gấp 2 lần nhu cầu, hoặc chỉ bằng một nửa kích cỡ cần thiết.



Cách chọn kích cỡ đóng gáy qua năm phép đo

Phương pháp đáng tin cậy nhất dùng một chồng đã đo, thay vì số trang chép từ bảng. Nếu có bản mẫu tiền sản xuất, hãy dùng. Nếu không có, hãy tính từ thông số giấy rồi xác nhận trên mẫu.

1. **Đếm số tờ.** Đổi số trang thành số tờ, rồi cộng thêm mọi miếng chèn in sẵn, vách ngăn hoặc tờ tab.
2. **Đổi định lượng giấy thành độ dày.** Định lượng giấy được thể hiện bằng g/m², theo phương pháp được quy định trong [ISO 536^{\[3\]}](#). Chỉ riêng định lượng không cho biết độ dày. Hãy hỏi nhà máy giấy hoặc nhà in về độ dày (caliper) trên mỗi tờ, hoặc dùng các giá trị điển hình trong mục tiếp theo.
3. **Cộng cả hai bìa và mọi túi.** Bìa cứng có thể làm tăng độ dày nhiều hơn 40 tờ giấy.
4. **Thêm khoảng dư lật trang.** Cộng khoảng 2–3 mm (xấp xỉ 1/8 in) vào tổng. Dùng mức trên cùng cho các sổ sẽ được viết nhiều, gấp ngược 360°, hoặc mang theo trong túi.
5. **Làm tròn lên, không bao giờ làm tròn xuống.** Nếu kết quả nằm giữa hai đường kính tiêu chuẩn, hãy chọn đường kính lớn hơn.

Ví dụ minh họa A: sổ hợp khổ A5

A5 là 148 × 210 mm theo ISO 216 ([Tài liệu tham chiếu kích thước giấy ISO của Đại học Cambridge^{\[4\]}](#)). Ví dụ này dùng 60 tờ giấy 80 gsm và hai bìa cán màng 300 gsm.

- Giấy: 60 tờ × khoảng 0,10 mm = 6,0 mm
- Bìa: 2 × khoảng 0,35 mm = 0,7 mm
- Khối sách: 6,7 mm. Với 2-3 mm khoảng dư lật trang, mục tiêu là 8,7-9,7 mm.

Kết quả: một **gáy xoắn 10 mm**.

Ví dụ minh họa B: sổ bài tập khổ Letter

Ví dụ này dùng một cuốn 8,5 × 11 in với 100 tờ giấy 100 gsm và hai bìa nhựa, mỗi bìa khoảng 0,5 mm.

- Giấy: 100 × khoảng 0,125 mm = 12,5 mm
- Bìa: 1,0 mm
- Khối sách: 13,5 mm. Với khoảng dư lật trang, mục tiêu là 15,5-16,5 mm.

Kết quả: một **gáy xoắn 16 mm**. Nâng lên 18 mm nếu sách có túi sau hoặc vách ngăn tab.

Ví dụ minh họa C: sổ kế hoạch bìa cứng B5

Ví dụ này dùng 120 tờ giấy 100 gsm, hai bìa cứng 2 mm và một túi sau 0,5 mm.

- Giấy: 15 mm
- Bìa cứng: 4 mm
- Túi: 0,5 mm
- Khối sách: 19,5 mm. Với khoảng dư lật trang, mục tiêu là 21,5-22,5 mm.

Kết quả: một gáy xoắn 22 mm sẽ đóng được nó. Hãy chỉ định **25 mm** nếu bìa cứng phải xoay hoàn toàn ra phía sau sách, vì bìa cứng cần khoảng hở lớn hơn bìa mỏng dẻo để xoay quanh gáy.



Định lượng giấy thay đổi khả năng chứa độ dày của gáy xoắn như thế nào

Người mua thường nâng cấp giấy để ngăn mực thấm qua và quên rằng giấy nặng hơn thì dày hơn. Bảng dưới đây cho thấy độ dày điển hình (caliper) của giấy viết không tráng. Độ dày khối khác nhau 10-20 % giữa các nhà máy, và giấy tái chế cũng như giấy có kết cấu thường dày hơn, vì vậy hãy coi đây là giá trị lập kế hoạch và đối chiếu với con số caliper của nhà cung cấp.

Định lượng giấy	Độ dày điển hình trên mỗi tờ	Số tờ trên mỗi 10 mm chiều dày chồng	Mục đích sử dụng thông thường
60 gsm	~0,08 mm	~125	Sổ học sinh giá rẻ
75-80 gsm (≈20 lb giấy bond)	~0,10 mm	~100	Mức nền mà hầu hết bảng gáy giả định
90 gsm	~0,11 mm	~90	Bút gel, bút dạ nhạt màu
100 gsm	~0,12-0,13 mm	~80	Sổ quà tặng có thương hiệu, bút máy
120 gsm	~0,15 mm	~65	Sổ chấm lưới, phác thảo

Tác động thực tế rất lớn. Một cuốn sổ 100 tờ sẽ dày thêm khoảng 5 mm khi bạn chuyển từ 75 gsm sang 120 gsm. Điều đó tương đương khoảng hai cỡ gáy. Nếu nhà cung cấp báo giá giấy nặng hơn nhưng giữ nguyên đường kính gáy từ báo giá ban đầu, hãy hỏi lý do.

Giấy lưu trữ hoặc giấy “bền lâu” là một quy cách tách biệt với định lượng giấy. Nó được định nghĩa bởi [ISO 9706^{\[5\]}](#) và không cho biết gì về độ dày. Hãy xác định kích cỡ gáy theo độ dày (caliper), không theo các thuật ngữ tiếp thị về giấy.

Bìa và miếng chèn: những milimét dễ bị bỏ qua

Các bảng gáy thường không tính bìa vào số tờ, nhưng gáy vẫn phải giữ được cả bìa. Bìa cứng cũng cần khoảng trống để xoay quanh gáy.

Bìa hoặc miếng chèn	Độ dày điển hình (mỗi chiếc)	Ảnh hưởng đến lựa chọn gáy
bìa card cán màng 250-350 gsm	~0,3-0,4 mm	Nhỏ; thường đã được khoảng dư lật trang bù vào
bìa tráng phủ 14-16	~0,36-0,41 mm	Tương tự bìa card; tùy chọn 16 cho cảm giác cứng hơn trên khổ rộng hơn
Bìa nhựa polypropylene	~0,4-0,8 mm	Hãy kiểm tra thông số thực tế, vì độ dày PP khác nhau rất nhiều
Bìa cứng xám	2-3 mm	Thêm 4-6 mm mỗi cuốn; thường cần tăng một cỡ để gấp tròn 360°.
Túi sau, vách ngăn tab, miếng chèn thước	0,3-1 mm mỗi chiếc	Cộng tất cả vào số tờ; các phụ kiện đi kèm rất dễ bị bỏ sót

Chúng nhận giấy cũng có thể làm thay đổi độ dày. Chuyển sang giấy tái chế hoặc giấy có nhãn FSC là một loại tờ khác, với độ dày khác, nên hãy đo lại. Cũng cần nhớ rằng nhóm nhãn (FSC 100 %, Mix hoặc Recycled) có các quy tắc riêng ([Định nghĩa nhãn FSC^{\[6\]}](#)). Chính các tuyên bố về môi trường được trình bày trên trang sản phẩm.

Đường kính gáy xoắn nhựa theo số tờ: bảng tham chiếu

Các số liệu dưới đây tổng hợp từ bảng kích thước đã công bố của các công ty cung cấp đồ đóng gáy. Tất cả đều giả định giấy bond 20 lb (khoảng 75 gsm) và không tính bìa. Các bảng không thống nhất ở một số kích cỡ, nên bảng này đưa ra khoảng giá trị. Ví dụ, một bảng ghi 8 mm ứng với khoảng 40 tờ, còn bảng khác ghi khoảng 60 tờ.

Đường kính trong của gáy (ID)	Khối sách tối đa (xấp xỉ)	20 lb tờ (giới hạn của bảng)	Tải trọng số thoải mái	Kích cỡ gáy xoắn điển hình cho sổ tay
6 mm	~4-5 mm	lên đến ~35	~25	Sổ bỏ túi nhỏ
8 mm	~6 mm	~40-60	~40	Sổ mỏng khổ A6/A5
10 mm	~8 mm	~70-80	~60	Sổ hợp tiêu chuẩn A5
12 mm	~10-11 mm	~75-100	~75	Sổ học sinh 100 trang
14 mm	~12,7 mm	~120	~95	Sổ chuyên đề dày hơn
16 mm	~14 mm	~130-140	~110	Sổ bài tập khổ Letter
20 mm	~16-17 mm	~160-180	~140	Sổ kế hoạch nhiều phần
25 mm	~21-22 mm	~210-230	~180	Sổ kế hoạch bìa cứng hoặc nhiều trang
50 mm	~44 mm	~390-440	Không phổ biến	Sách hướng dẫn, không phải sổ tay

Cột “tải trọng số thoải mái” phản ánh khoảng cách giữa các bảng và thực tế sử dụng. Giới hạn trong bảng được viết cho các báo cáo được đọc rồi đóng lại. Sổ tay thì được viết lên, khiến giấy hơi gợn sóng. Sổ cũng bị gập ngược và mang theo bên mình. Chứa khoảng 20 % dư địa dưới giới hạn của bảng chính là điều giúp các trang lật tự do sau nhiều tháng sử dụng. Cột này giả định giấy khoảng 75 gsm và bìa card, nên hãy giảm bớt theo bảng định lượng giấy nếu tờ của bạn nặng hơn.

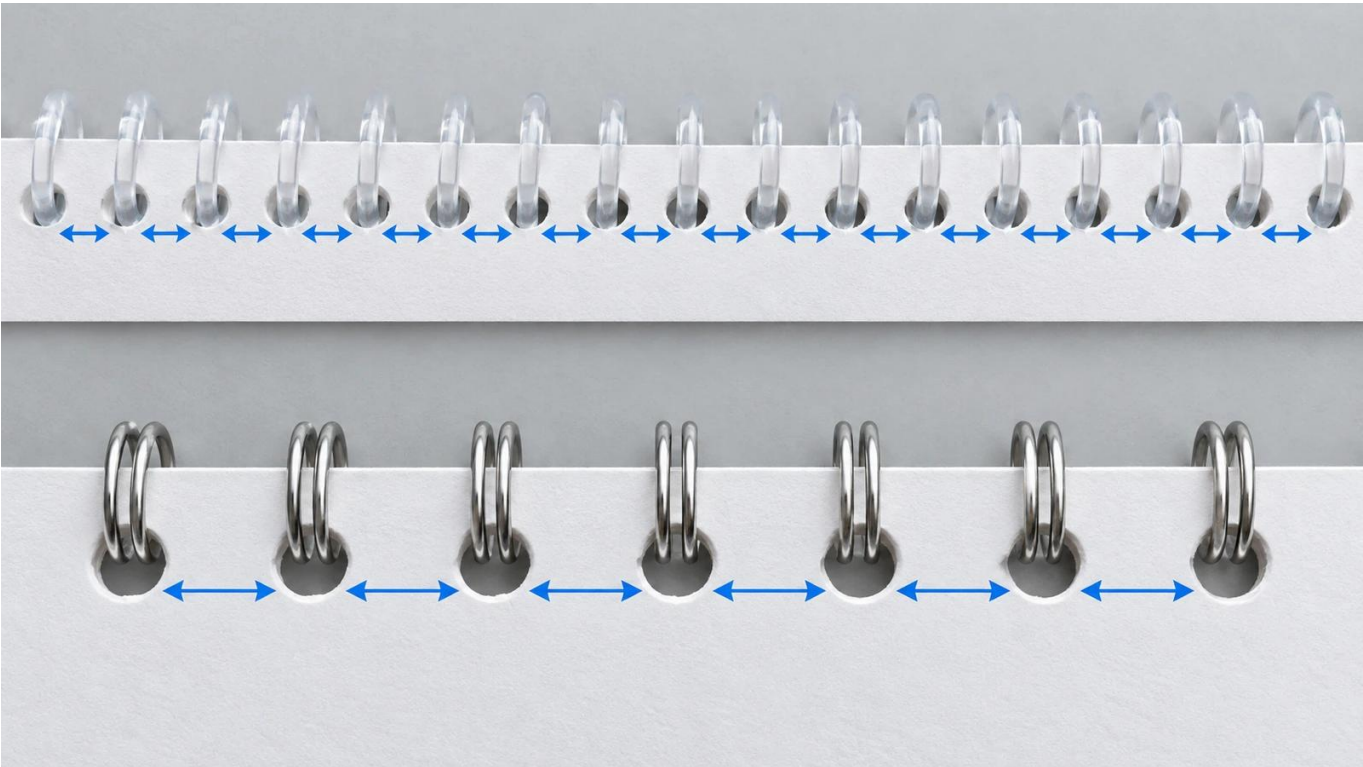
Giải thích về bước lỗ đóng gáy xoắn

Bước lỗ được quyết định khi các tờ được đục lỗ, nên bạn không thể chỉnh lại sau khi đóng gáy.

- **Bước 4:1** có nghĩa là bốn lỗ trên mỗi inch, hay tâm đến tâm 6,35 mm. Đây là mặc định ngành cho gáy xoắn nhựa, và cùng một dụng cụ đục lỗ dùng được cho mọi đường kính từ 6 mm đến 50 mm. Tính tương thích này hữu ích: sổ có bước tiêu chuẩn dùng được các vách ngăn tab và miếng chèn có sẵn. Một người mua đã được xác minh phần này rằng gáy không chuẩn khiến họ “cực kỳ khó tự làm tab”.
- **Bước 5:1** có nghĩa là khoảng cách khoảng 5,08 mm. Đôi khi nó được dùng cho sách mỏng để có vẻ ngoài tinh tế hơn. Nó chỉ nhận gáy 5:1, nên hãy xác nhận đơn vị đóng sách có sẵn loại này với màu bạn chọn trước khi phê duyệt.
- **Wire-O hai vòng** sử dụng 3:1 (khoảng 8,47 mm, tối đa xấp xỉ 9/16 in) hoặc 2:1 (12,7 mm, cho 5/8-1¼ in). Nếu bạn đang cân nhắc dây thay vì nhựa, bước lỗ bạn chọn cũng giới hạn đường kính có thể dùng. Dụng cụ đục 3:1 loại trừ các cuốn sách dày.

Số lượng lỗ phụ thuộc vào mép đóng gáy. Với A5 đóng dọc theo mép dài 210 mm, 4:1 cho khoảng 33 lỗ. Đóng theo mép ngắn 148 mm (đóng trên), số lỗ khoảng 23. Đóng gáy phía trên là lựa chọn thông thường cho người thuận tay trái. Một bài đăng được nhiều người tán thành mô tả việc viết trên trang trái của gáy bên hông là “đấu tay với cái nạo phô mai” ([r/lefthanded^{\[7\]}](#)). Việc di chuyển mép đóng gáy không thay đổi đường kính, nhưng thay đổi khuôn đục lỗ và vùng an toàn của bản thiết kế.

Giữ văn bản và logo cách mép đóng gáy ít nhất 0,5 in (12,7 mm), hoặc 0,625 in với sổ được sử dụng nhiều. Với gáy lớn hơn khoảng 20 mm, hãy yêu cầu đơn vị đóng sách xác nhận khoảng cách lề lỗ, vì gáy lớn hơn nằm xa mép hơn. Cách thiết lập tệp đầy đủ được trình bày trên [sổ tay gáy xoắn đặt riêng](#) trang sản phẩm.



Quá chặt, vừa đúng, quá lỏng: các vấn đề về độ vừa vặn biểu hiện ra sao

Biểu hiện	Gáy quá nhỏ	Gáy có kích cỡ đúng	Gáy quá lớn
Lật trang	Trang bị kéo lê và dồn lại gần gáy	Mỗi tờ xoay mà không bị vướng	Các trang bị lệch sang bên khi lật
Gập ngược 360°	Bìa không gập phẳng ra sau sách được	Gập trơn và nằm phẳng	Gập được, nhưng khối sách bị lắc lư
Lỗ	Rách lỗ, bắt đầu từ các trang cuối	Lỗ vẫn nguyên vẹn	Lỗ bị dẫn ra do chuyển động
Đầu gáy	Lực căng làm bung các đầu ép và gáy tuột ra	Các đầu ép vẫn được gập kín	Phần gáy thừa mắc vào túi và khóa kéo
Thể tích và vận chuyển	Gáy phình ra, bìa bị cong vênh	Xếp đều trong thùng carton	Lãng phí không gian thùng carton và tăng nguy cơ bị nén

Đầu gáy cần được chú ý thêm đối với sổ dành cho trẻ em. Năm 1999, CPSC của Hoa Kỳ đã công bố thu hồi khoảng 3,8 triệu sổ đồ chơi vì các đầu gáy có thể gãy ra thành mảnh nhỏ ([Thông báo thu hồi của CPSC^{\[8\]}](#)). Năm 2008, khoảng 90,000 sổ Wire-O và lịch đã bị thu hồi vì lớp sơn trên các gáy kim loại có màu vượt quá giới hạn chì ([Thông báo thu hồi của CPSC^{\[9\]}](#)). Đóng gáy đúng kích cỡ giúp giảm áp lực lên các đầu ép. Kiểm tra vật liệu là một yêu cầu riêng, được nêu trên trang sản phẩm.



Hỏi đáp

Hỏi đáp: Sao không đặt gáy lớn nhất cho chắc?

Gáy quá lớn khiến khối sách bị trượt, nên các trang lật không đều và mép lề mòn nhanh hơn. Nó cũng làm tăng trọng lượng và độ dày gáy cho mỗi thùng. Chọn lớn hơn một cỡ so với mục tiêu đã tính là hợp lý với bìa cứng hoặc sách có túi. Chọn lớn hơn ba cỡ chủ yếu gây ra những vấn đề mới.

Hỏi đáp: Sổ phải gấp ngược 360° có cần gáy lớn hơn sổ chỉ mở phẳng không?

Với bìa card thì thường không cần, vì khoảng dư lật trang 2-3 mm đã bù lại. Với bìa cứng từ 2 mm trở lên thì cần. Bìa phải xoay quanh phía ngoài của gáy, nên hãy chọn lớn hơn một cỡ và kiểm tra trên mẫu thực tế bằng cách gấp từng bìa ra sau hết cỡ.

Hỏi đáp: Tôi nâng cấp giấy để chặn mực thấm. Điều gì khác thay đổi?

Hãy dự kiến khối sách sẽ tăng khoảng 20-25 % khi chuyển từ 80 gsm sang 100 gsm, hoặc khoảng 50 % khi chuyển từ 80 gsm sang 120 gsm. Bạn có thể giữ gáy gốc bằng cách giảm số tờ, hoặc giữ số tờ và tăng kích cỡ gáy. Hãy chọn một trong hai trước khi phê duyệt bản thiết kế, vì quyết định này làm thay đổi khoảng cách lề lỗi đục.

Hỏi đáp: Bảng gáy đếm trang hay tờ?

Đếm theo tờ. Một bảng ghi 10 mm ứng với “80 tờ” nghĩa là 160 trang in trên giấy bond 20 lb và không có bìa. Luôn cung cấp cho nhà cung cấp số tờ, định lượng giấy (gsm) hoặc độ dày (caliper), và thông số bìa, chứ không chỉ ghi “160 trang”.

Hỏi đáp: Nếu sổ dành cho trẻ em, việc chọn gáy có ảnh hưởng đến tuân thủ quy định không?

Có thể. Với các sản phẩm được thiết kế chủ yếu cho trẻ em từ 12 tuổi trở xuống, nhà nhập khẩu và

nhà sản xuất tại Hoa Kỳ phải cấp [Giấy chứng nhận sản phẩm dành cho trẻ em](#)^[10] dựa trên thử nghiệm của bên thứ ba. Nhựa và gáy kim loại phủ là các bộ phận có thể cần được thử nghiệm riêng, nên hãy xác định sớm vật liệu và màu của gáy.

Các điểm chính cần nhớ

- **Xác định kích cỡ gáy từ khối sách đã đo cộng thêm 2-3 mm khoảng dư, không phải từ số trang.** — Định lượng giấy được xác định bằng g/m² theo ISO 536, nên hãy đổi sang độ dày (caliper) trước khi tính ([Nguồn](#))
- **Xác nhận kích thước cắt xén trước khi tính số lỗ và vùng an toàn.** — A5 là 148 × 210 mm, cho khoảng 33 lỗ ở 4:1 trên mép dài ([Nguồn](#))
- **Các cuộn bị nhồi quá nhiều gây áp lực lên các đầu ép, và đầu gáy là điểm an toàn đã biết.** — Khoảng 3,8 triệu sổ đồ chơi đã bị thu hồi năm 1999 vì đầu gáy bị gãy ra ([Nguồn](#))
- **Gáy kim loại có màu mang rủi ro vật liệu riêng, tách biệt với kích cỡ.** — Khoảng 90,000 sổ Wire-O và lịch đã bị thu hồi năm 2008 vì chì trong lớp sơn gáy ([Nguồn](#))
- **Sổ tay trẻ em cần chứng nhận bao gồm cả gáy, không chỉ giấy.** — Sản phẩm dành cho người dùng từ 12 tuổi trở xuống cần có CPC ([Nguồn](#))
- **Lỗi đóng gáy tốn kém hơn về ngoài, vì sổ tay được mua để tiếp xúc hàng ngày nhiều lần.** — Doanh số của nhà phân phối hàng quảng cáo tại Hoa Kỳ đạt \$26,8 tỷ trong năm 2024 ([Nguồn](#))

Kết luận

Việc chọn kích cỡ gáy chỉ phụ thuộc vào vài thông số có thể đo được: số tờ, độ dày giấy (caliper), độ dày bìa và miếng chèn, khoảng dư lật trang 2-3 mm, và bước lỗ khớp với dụng cụ đục. Hãy làm đúng các thông số này trên giấy, xác nhận trên mẫu thực tế, và các cuốn sổ hoàn thiện sẽ lật trang tự do, gập phẳng và giữ được các trang suốt vòng đời của sổ. Khi bạn sẵn sàng báo giá đơn hàng, hãy gửi số tờ, định lượng giấy (gsm), chất liệu bìa, mép đóng gáy và kích cỡ gáy mục tiêu qua [trang sổ tay gáy xoắn nhựa đặt riêng](#). Báo giá khi đó có thể được đối chiếu với thông số bạn đã xác định trước.

Nguồn tham khảo

1. Hiệp hội Sản phẩm Khuyến mại Quốc tế (PPAI), “Ước tính khối lượng bán hàng của PPAI: tăng trưởng khiêm tốn trong năm 2024”, công bố ngày 2025-02-20. [ppai.org](#) ↵
2. Reddit r/notebooks, “Vì sao nhiều sổ đóng gáy dây dùng loại này...”, 2024-08-25. [reddit.com](#) ↵
3. PaperSizes.org, “Định lượng giấy”, giải thích định lượng theo ISO 536. [papersizes.org](#) ↵
4. Markus Kuhn, Phòng thí nghiệm máy tính Đại học Cambridge, “Khổ giấy tiêu chuẩn quốc tế (ISO 216).” [cl.cam.ac.uk](#) ↵
5. Tổ chức Tiêu chuẩn hóa Quốc tế, ISO 9706:2025, “Thông tin và tài liệu — Giấy dùng cho tài liệu — Yêu cầu về độ bền lâu.” [iso.org](#) ↵
6. FSC US, “Các nhãn FSC có nghĩa là gì?” [us.fsc.org](#) ↵
7. Reddit r/lefthanded, “Sổ gáy xoắn rõ ràng được thiết kế bởi một người...”, 2025-05-10. [reddit.com](#) ↵
8. Ủy ban An toàn Sản phẩm Tiêu dùng Hoa Kỳ, “CPSC và Colorbök công bố thu hồi sổ đồ chơi Blue's Clues”, 1999-03-25. [cpsc.gov](#) ↵
9. Ủy ban An toàn Sản phẩm Tiêu dùng Hoa Kỳ, Thông cáo số #08-226, “Galison/Mudpuppy thu hồi sổ và lịch đóng gáy dây do vi phạm tiêu chuẩn sơn chì”, 2008-03-18. [cpsc.gov](#) ↵
10. Ủy ban An toàn Sản phẩm Tiêu dùng Hoa Kỳ, “Giấy chứng nhận sản phẩm trẻ em (CPC)”, 16 CFR phần 1110. [cpsc.gov](#) ↵

tháng 10 21, 2026